

Số: 299/2020/QĐST-HNGĐ

T.P. Hoà Bình, ngày 23 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 297/2020/TLST-HNGĐ ngày 26/8/2020, về việc ly hôn, giữa:

1/ Nguyên đơn: chị Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1973;

Địa chỉ: xóm 8, xã X, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

2/ Bị đơn: anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1968;

Địa chỉ: xóm 8, xã X, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3/ Người có quyền lợi liên quan: Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV). Đại diện theo ủy quyền là Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Hòa Bình (BIDV Hòa Bình).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành đã lập ngày 13/11/2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 13/11/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật; không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn B.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Ng và anh Nguyễn Văn B thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: các đương sự thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hương Gi, sinh ngày 25/8/1993 và Nguyễn Đại D, sinh ngày 18/11/2004;

Nay giao cháu D cho mẹ là Nguyễn Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, bố là Nguyễn Văn B cấp dưỡng nuôi cháu D 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng mỗi tháng). Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 23/11/2020 cho đến khi cháu D đủ 18 tuổi. Ông B được quyền đi lại, thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Đối với cháu Gi đã trên 18 tuổi, nên không yêu cầu giải quyết;

3/ Về tài sản chung:

3.1. Giao cho Bà Nguyễn Thị Ng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất (Thửa đất số 95 tờ bản đồ 04 tại xóm 9 trước đây, xã X, thành phố Hòa

Bình - Nay là xóm 8, xã X; Đã được UBND thành phố Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản gắn liền với đất số BB 652662, số vào sổ: CH 00178 ngày 12/7/2010).

3.2. Bà Ng, ông B còn có các tài sản khác, nhưng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về công nợ:

41. Bà Nguyễn Thị Ng, ông Nguyễn Văn B và đại diện BIDV thống nhất tính đến ngày 13/11/2020, bà Ng, ông B còn nợ của BIDV Chi nhánh Hòa Bình 02 món vay:

- Hợp đồng tín dụng số 01/2018/1575801/HĐTD ngày 10/01/2018 vay 130 triệu đồng, thời hạn vay 36 tháng. Đến ngày 13/11/2020, dư nợ gốc còn lại 11.199.203 đồng; Dư nợ lãi là 84.258 đồng;

- Hợp đồng tín dụng số 01/2020/1575801/HĐTD ngày 26/5/2020; Số tiền vay 100 triệu đồng; thời hạn vay 60 tháng; Dư nợ gốc tính đến ngày 13/11/2020 còn 91.700.000 đồng; Dư nợ lãi 664.312 đồng.

Để đảm bảo hai khoản vay trên, ông B, bà Ng đã ký hợp đồng thế chấp số 01/2012/HĐTC ngày 11/4/2012; dùng quyền sử dụng thửa đất số 95 tờ bản đồ 04 tại xóm 9, xã X, thành phố Hòa Bình (Nay là xóm 8 xã X) và nhà ở, tài sản trên đất, đã được UBND thành phố Hòa Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà và tài sản trên đất số BB 652662, số vào sổ: CH 00178 ngày 12/7/2010 để đảm bảo cho nghĩa vụ của 02 hợp đồng tín dụng nêu trên.

4.2. Nay giao cho bà Nguyễn Thị Ng nghĩa vụ thanh toán toàn bộ dư nợ gốc và dư nợ lãi còn lại của cả hai hợp đồng tín dụng nêu trên cho BIDV; Đại diện theo ủy quyền là BIDV chi nhánh Hòa Bình, theo quy định của pháp luật và phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng;

- Trường hợp Bà Nguyễn Thị Ng không trả được nợ như đã thỏa thuận ở trên thì BIDV; Đại diện theo ủy quyền là BIDV chi nhánh Hòa Bình có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để đảm bảo thi hành nghĩa vụ.

4. Về án phí : Các đương sự thỏa thuận để bà Nguyễn Thị Ng chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con; đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình, theo biên lai thu tiền số 0006982 ngày 26/8/2020, nay không phải nộp thêm.

III. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hữu Ngà